TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 281/2017/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 367/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lộc Thị Ú (tức T), năm sinh 1993.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Hiện cư trú: Thôn V, xã M, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị đơn*: Anh Dương Công K, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 107; 110; 117; 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lộc Thị Ú (tức T) và anh Dương Công K.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Dương Công K nuôi con chung là Dương Công K sinh ngày 31/01/2013, chị Ú góp cấp dưỡng nuôi con cho anh K là 2.000.000đ/1

tháng để anh K nuôi con, kể từ tháng 12/2017 đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình; chị Ú được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị Ú thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Chị Lộc Thị Ú (tức T) và anh Dương Công K thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lộc Thị Ú (tức T) xin chịu cả 150.000đ tiền án phí dân sự ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ chị Ú đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/0004130 ngày 01/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi xuất theo mức lãi suất 10%/năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang.
- UBND xã N, huyện Lạng Giang.
- Các đương sự.
- Lưu

THẨM PHÁN

Thân Trọng Khôi